

Số: 107/NQ-CP

Hà Nội, ngày 16 tháng 8 năm 2018

NGHỊ QUYẾT

Về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện  
Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 21 tháng 5 năm 2018  
của Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương khóa XII  
về cải cách chính sách tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức,  
lực lượng vũ trang và người lao động trong doanh nghiệp

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 21 tháng 5 năm 2018 của  
Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về cải cách chính  
sách tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và  
người lao động trong doanh nghiệp;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Nội vụ,

QUYẾT NGHỊ:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Nghị quyết này Chương trình hành động của  
Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 21 tháng 5 năm 2018 của  
Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về cải cách chính  
sách tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và  
người lao động trong doanh nghiệp.

**Điều 2.** Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

**Điều 3.** Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ  
quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc  
trung ương và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách  
nhiệm thi hành Nghị quyết này./

*Nơi nhận:*

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Cổng TTĐT,  
các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, KTTB (2).xh **L05**

TM. CHÍNH PHỦ  
THỦ TƯỚNG



Nguyễn Xuân Phúc

## CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG CỦA CHÍNH PHỦ

Thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 21 tháng 5 năm 2018 của Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về cải cách chính sách tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và người lao động trong doanh nghiệp

(Kèm theo Nghị quyết số 107/NQ-CP  
ngày 16 tháng 8 năm 2018 của Chính phủ)

Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương khóa XII đã thông qua Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 21 tháng 5 năm 2018 về cải cách chính sách tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và người lao động trong doanh nghiệp (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 27-NQ/TW khóa XII) với mục tiêu tổng quát là “Xây dựng hệ thống chính sách tiền lương quốc gia một cách khoa học, minh bạch, phù hợp với tình hình thực tiễn đất nước, đáp ứng yêu cầu phát triển của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và chủ động hội nhập quốc tế, xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định và tiến bộ; tạo động lực giải phóng sức sản xuất, nâng cao năng suất lao động, chất lượng nguồn nhân lực; góp phần xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; phòng, chống tham nhũng, lãng phí; bảo đảm đời sống của người hưởng lương và gia đình người hưởng lương, thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội”.

Căn cứ điểm 3 mục III và điểm 3 mục IV và các mục tiêu, nội dung cải cách và nhiệm vụ, giải pháp tại Nghị quyết số 27-NQ/TW khóa XII, Chính phủ ban hành Chương trình hành động với những nội dung chính như sau:

### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tổ chức quán triệt và thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Nghị quyết số 27-NQ/TW khóa XII, tạo chuyển biến rõ rệt về nhận thức, hành động của cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang, của các ngành, các cấp, các cơ quan, tổ chức, đơn vị trong hệ thống chính trị từ Trung ương đến cơ sở, người sử dụng lao động và người lao động trong doanh nghiệp và toàn xã hội trong việc cải cách chính sách tiền lương.

2. Xác định các nội dung, nhiệm vụ chủ yếu cụ thể để Chính phủ và các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (sau đây gọi tắt là các bộ, ngành, địa phương) tập trung chỉ đạo, tổ chức thực hiện thắng lợi mục tiêu tổng quát và các mục tiêu cụ thể của Nghị quyết số 27-NQ/TW khóa XII.

### 3. Phân đấu đạt các mục tiêu cụ thể:

- Đến năm 2021: thực hiện áp dụng chế độ tiền lương mới theo vị trí việc làm, chức danh và chức vụ lãnh đạo thống nhất đối với cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang trong toàn bộ hệ thống chính trị; tiền lương thấp nhất của cán bộ, công chức, viên chức bằng mức lương thấp nhất bình quân các vùng của khu vực doanh nghiệp. Thực hiện điều chỉnh tăng mức lương tối thiểu vùng phù hợp tình hình phát triển kinh tế - xã hội, khả năng chi trả của doanh nghiệp để đến năm 2020 mức lương tối thiểu bảo đảm mức sống tối thiểu của người lao động và gia đình họ; Nhà nước không can thiệp trực tiếp vào chính sách tiền lương của doanh nghiệp.

- Đến năm 2025: thực hiện nâng mức tiền lương của khu vực công phù hợp với chỉ số giá tiêu dùng, mức tăng trưởng kinh tế và khả năng của ngân sách nhà nước; tiền lương thấp nhất của cán bộ, công chức, viên chức cao hơn mức lương thấp nhất bình quân các vùng của khu vực doanh nghiệp. Điều chỉnh mức lương tối thiểu vùng của khu vực doanh nghiệp trên cơ sở khuyến nghị của Hội đồng Tiền lương Quốc gia; thực hiện quản lý lao động, tiền lương trong doanh nghiệp nhà nước theo phương thức khoán chi phí tiền lương gắn với nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

- Đến năm 2030: thực hiện nâng mức tiền lương của khu vực công phù hợp với chỉ số giá tiêu dùng, mức tăng trưởng kinh tế và khả năng của ngân sách nhà nước; tiền lương thấp nhất của cán bộ, công chức, viên chức bằng hoặc cao hơn mức lương thấp nhất của vùng cao nhất của khu vực doanh nghiệp. Điều chỉnh mức lương tối thiểu vùng của khu vực doanh nghiệp trên cơ sở khuyến nghị của Hội đồng Tiền lương Quốc gia; thực hiện quản lý lao động, tiền lương trong doanh nghiệp nhà nước theo phương thức khoán nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

## II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

### 1. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền

a) Các bộ, ngành, địa phương tổ chức tuyên truyền mục tiêu, ý nghĩa, yêu cầu, nội dung cải cách, nhiệm vụ, giải pháp thực hiện cải cách chính sách tiền lương đến cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và người lao động trong doanh nghiệp nước thuộc phạm vi quản lý, hoàn thành trong quý IV năm 2018.

b) Bộ Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Bộ Nội vụ, Ban Tuyên giáo Trung ương, Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các bộ, ngành, địa phương làm tốt công tác thông tin, tuyên truyền nhằm tạo đồng thuận xã hội, các ngành, các cấp, các cơ quan, tổ chức, đơn vị trong hệ thống chính trị trong việc cải cách chính sách tiền lương.

## 2. Khẩn trương xây dựng và hoàn thiện hệ thống vị trí việc làm để làm cơ sở thực hiện cải cách chính sách tiền lương

a) Bộ Nội vụ chủ trì, phối hợp với Ban Tổ chức Trung ương và các cơ quan liên quan khẩn trương rà soát, bổ sung, hoàn thiện hệ thống văn bản pháp lý về vị trí việc làm và các tiêu chí đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức gắn với từng vị trí việc làm để trình cấp có thẩm quyền ban hành hoặc ban hành theo thẩm quyền phù hợp với quy định của Đảng và của pháp luật về cán bộ, công chức, viên chức để làm căn cứ xây dựng và thực hiện chế độ tiền lương mới.

### b) Các bộ, ngành, địa phương:

Xây dựng và hoàn thiện danh mục vị trí việc làm, chức danh và chức vụ lãnh đạo, bản mô tả công việc, xác định cơ cấu công chức, viên chức và cơ cấu của các đối tượng trong lực lượng vũ trang, xác định khung năng lực theo từng vị trí việc làm, chức danh và chức vụ lãnh đạo, tinh giản biên chế theo chỉ tiêu đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt đối với các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý.

Thời gian hoàn thành nhiệm vụ này theo Nghị quyết số 08/NQ-CP ngày 24 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 và Nghị quyết số 10/NQ-CP ngày 03 tháng 02 năm 2018 của Chính phủ về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương khóa XII.

3. Thực hiện nghiêm túc và có hiệu quả các Nghị quyết của Hội nghị lần thứ sáu Ban chấp hành Trung ương khóa XII về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, tinh giản biên chế, bảo đảm hoạt động hiệu lực, hiệu quả; về đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị quyết số 08/NQ-CP ngày 24 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 và Nghị quyết số 10/NQ-CP ngày 03 tháng 02 năm 2018 của Chính phủ về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương khóa XII.

## 4. Thực hiện các nội dung cải cách chính sách tiền lương:

### a) Bộ Nội vụ

Chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính căn cứ Nghị quyết số 25/2016/QH14 ngày 09 tháng 11 năm 2016 và các Nghị quyết dự toán ngân sách nhà nước hàng năm của Quốc hội trình Chính phủ điều chỉnh mức lương cơ sở áp dụng đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang năm 2019 và năm 2020.

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan thành viên Ban Chỉ đạo Trung ương về cải cách chính sách tiền lương, bảo hiểm xã hội và ưu đãi người có công xây dựng văn bản quy định chế độ tiền lương mới theo nội dung cải cách của Đề án báo cáo Ban cán sự đảng Chính phủ trình Bộ Chính trị xem xét, quyết định trước khi giao các cơ quan của Đảng, Quốc hội và Chính phủ ban hành theo chức năng, hoàn thành trong quý II năm 2020; đồng thời kiến nghị sửa đổi hoặc thay thế các văn bản quy phạm pháp luật có quy định về chế độ tiền lương khi ban hành chế độ tiền lương mới.

Trình Chính phủ ban hành Nghị định quy định chế độ tiền lương mới đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang (thay thế Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2004 và các văn bản liên quan), hoàn thành trong quý III năm 2020.

Ban hành theo thẩm quyền các văn bản hướng dẫn và tập huấn hướng dẫn thực hiện chuyển xếp lương cũ sang lương mới..., hoàn thành trong quý IV năm 2020.

Nghiên cứu xây dựng bộ chỉ số và cơ chế báo cáo định kỳ, công khai, minh bạch thông tin, số liệu về tổ chức bộ máy nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, các khoản chi tiền lương trong khu vực công. Xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về đối tượng và tiền lương của cán bộ, công chức, viên chức, bảo đảm liên thông, tích hợp với các cơ sở dữ liệu quốc gia khác có liên quan, hoàn thành trong quý IV năm 2020.

Phối hợp với các cơ quan của Quốc hội xây dựng Nghị quyết của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định chế độ tiền lương mới đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc các cơ quan của Quốc hội, Hội đồng nhân dân cấp tỉnh và cấp huyện, các chuyên ngành Tòa án, Kiểm sát và Kiểm toán (thay thế các Nghị quyết số 730/2004/NQ-UBTVQH11 ngày 30 tháng 9 năm 2004, Nghị quyết số 325/2016/UBTVQH14 ngày 19 tháng 12 năm 2016 và các văn bản liên quan).

Phối hợp với Ban Tổ chức Trung ương xây dựng Quyết định của Ban Bí thư Trung ương Đảng quy định chế độ tiền lương mới đối với cán bộ, công chức, viên chức cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội (thay thế Quyết định số 128-QĐ/TW ngày 14 tháng 12 năm 2004 và các văn bản liên quan).

#### b) Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội

Xây dựng dự án Bộ luật lao động (sửa đổi), trình Quốc hội cho ý kiến vào kỳ họp thứ 7 (tháng 5/2019) và trình Quốc hội thông qua tại kỳ họp thứ 8 (tháng 10/2019), trong đó tập trung hoàn thiện chính sách tiền lương tối thiểu theo tháng và theo giờ; kiện toàn Hội đồng tiền lương quốc gia; cơ chế quản lý tiền lương bảo đảm Nhà nước không can thiệp trực tiếp vào chính sách tiền lương của doanh nghiệp; quản lý việc thành lập và hoạt động của tổ chức đại diện người lao động.

Trên cơ sở đó, xây dựng các văn bản quy định chi tiết hướng dẫn thi hành: Xây dựng trình Chính phủ điều chỉnh mức lương tối thiểu vùng theo lộ trình; trình Chính phủ các Nghị định quy định quản lý lao động, tiền lương, tiền thưởng trong các doanh nghiệp nhà nước; Nghị định quy định về xác định tiền lương đối với sản phẩm, dịch vụ công ích.

Đề xuất và phối hợp với Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính và các cơ quan liên quan xây dựng bảng lương theo vị trí việc làm, chức danh và chức vụ lãnh đạo và phụ cấp ưu đãi theo nghề (nếu có) đối với viên chức chuyên ngành thuộc phạm vi quản lý gắn với sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế và đổi mới cơ chế hoạt động, cơ chế tài chính của các đơn vị sự nghiệp công lập; đồng thời kiến nghị sửa đổi hoặc thay thế các văn bản quy phạm pháp luật có quy định về chế độ tiền lương, hoàn thành trong quý III năm 2019, gửi Bộ Nội vụ để cân đối và tổng hợp báo cáo cấp có thẩm quyền.

#### c) Bộ Tài chính

Trình cấp có thẩm quyền ban hành hoặc ban hành theo thẩm quyền các văn bản quy định về cơ chế quản lý tiền lương và thu nhập theo các nội dung nêu tại tiết đ điểm 3.1 khoản 3 mục II và các giải pháp tài chính nêu tại khoản 4 mục III của Nghị quyết số 27-NQ/TW khóa XII, hoàn thành trong quý IV năm 2018.

Trên cơ sở kết quả thực hiện các giải pháp tài chính ngân sách đến năm 2020, đặc biệt là kết quả thực hiện các giải pháp tạo nguồn thực hiện cải cách tiền lương theo Nghị quyết số 18-NQ/TW và Nghị quyết số 19-NQ/TW của Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương khoá XII của các bộ, cơ quan trung ương và các địa phương; tính toán khả năng nguồn lực gửi Bộ Nội vụ chủ trì làm cơ sở đề xuất phương án mở rộng quan hệ tiền lương và điều chỉnh mức lương thấp nhất để thiết kế hệ thống bảng lương và các chế độ phụ cấp, tiền thưởng thực hiện từ năm 2021 cho phù hợp.

Đề xuất và phối hợp với Bộ Nội vụ và các cơ quan liên quan xây dựng bảng lương theo vị trí việc làm, chức danh và chức vụ lãnh đạo và phụ cấp ưu đãi theo nghề (nếu có) đối với công chức, viên chức chuyên ngành thuộc phạm vi quản lý; đồng thời kiến nghị sửa đổi hoặc thay thế các văn bản quy phạm pháp luật có quy định về chế độ tiền lương, hoàn thành trong quý III năm 2019 gửi Bộ Nội vụ để cân đối và tổng hợp báo cáo cấp có thẩm quyền.

#### d) Bộ Kế hoạch và Đầu tư

Chỉ đạo cơ quan thống kê của Nhà nước công bố mức sống tối thiểu hàng năm để làm căn cứ xác định mức lương tối thiểu và khuyến nghị các định hướng chính sách tiền lương; tăng cường điều tra, công bố định kỳ thông tin, số liệu về tiền lương và thu nhập của cả khu vực công và khu vực doanh nghiệp.

**đ) Bộ Quốc phòng chủ trì, phối hợp với Bộ Công an:**

Đề xuất và phối hợp với Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính và các cơ quan liên quan xây dựng 3 bảng lương đối với lực lượng vũ trang, gồm: 01 bảng lương sĩ quan quân đội, sĩ quan, hạ sĩ quan nghiệp vụ công an (theo chức vụ, chức danh và cấp bậc quân hàm hoặc cấp hàm); 01 bảng lương quân nhân chuyên nghiệp, chuyên môn kỹ thuật công an và 01 bảng lương công nhân quốc phòng, công nhân công an và phụ cấp đặc thù đối với lực lượng vũ trang; đồng thời kiến nghị sửa đổi hoặc thay thế các văn bản quy phạm pháp luật có quy định về chế độ tiền lương, hoàn thành trong quý III năm 2019 gửi Bộ Nội vụ để cân đối và tổng hợp báo cáo cấp có thẩm quyền.

**e) Bộ Giáo dục và Đào tạo**

Đề xuất và phối hợp với Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính và các cơ quan liên quan xây dựng bảng lương theo vị trí việc làm, chức danh và chức vụ lãnh đạo và phụ cấp ưu đãi theo nghề (nếu có) đối với viên chức chuyên ngành thuộc phạm vi quản lý gắn với sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế và đổi mới cơ chế hoạt động, cơ chế tài chính của các đơn vị sự nghiệp công lập, hoàn thành trong quý III năm 2019 gửi Bộ Nội vụ để cân đối và tổng hợp báo cáo cấp có thẩm quyền.

**g) Bộ Y tế**

Đề xuất và phối hợp với Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính và các cơ quan liên quan xây dựng bảng lương theo vị trí việc làm, chức danh và chức vụ lãnh đạo và phụ cấp ưu đãi theo nghề (nếu có) đối với viên chức chuyên ngành thuộc phạm vi quản lý gắn với sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế và đổi mới cơ chế hoạt động, cơ chế tài chính của các đơn vị sự nghiệp công lập; đồng thời kiến nghị sửa đổi hoặc thay thế các văn bản quy phạm pháp luật có quy định về chế độ tiền lương, hoàn thành trong quý III năm 2019 gửi Bộ Nội vụ để cân đối và tổng hợp báo cáo cấp có thẩm quyền.

**h) Bộ Khoa học và Công nghệ**

Đề xuất và phối hợp với Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính và các cơ quan liên quan xây dựng bảng lương theo vị trí việc làm, chức danh và chức vụ lãnh đạo và phụ cấp ưu đãi theo nghề (nếu có) đối với viên chức chuyên ngành thuộc phạm vi quản lý gắn với sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế và đổi mới cơ chế hoạt động, cơ chế tài chính của các đơn vị sự nghiệp công lập; đồng thời kiến nghị sửa đổi hoặc thay thế các văn bản quy phạm pháp luật có quy định về chế độ tiền lương, hoàn thành trong quý III năm 2019 gửi Bộ Nội vụ để cân đối và tổng hợp báo cáo cấp có thẩm quyền.

**i) Bộ Thông tin và Truyền thông**

Đề xuất và phối hợp với Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính và các cơ quan liên quan xây dựng bảng lương theo vị trí việc làm, chức danh và chức vụ lãnh đạo và phụ cấp ưu đãi theo nghề (nếu có) đối với viên chức chuyên ngành

thuộc phạm vi quản lý gắn với sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế và đổi mới cơ chế hoạt động, cơ chế tài chính của các đơn vị sự nghiệp công lập; đồng thời kiến nghị sửa đổi hoặc thay thế các văn bản quy phạm pháp luật có quy định về chế độ tiền lương, hoàn thành trong quý III năm 2019 gửi Bộ Nội vụ để cân đối và tổng hợp báo cáo cấp có thẩm quyền.

#### k) Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Đề xuất và phối hợp với Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính và các cơ quan liên quan xây dựng bảng lương theo vị trí việc làm, chức danh và chức vụ lãnh đạo và phụ cấp ưu đãi theo nghề (nếu có) đối với viên chức chuyên ngành chuyên ngành thuộc phạm vi quản lý gắn với sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế và đổi mới cơ chế hoạt động, cơ chế tài chính của các đơn vị sự nghiệp công lập; đồng thời kiến nghị sửa đổi hoặc thay thế các văn bản quy phạm pháp luật có quy định về chế độ tiền lương, hoàn thành trong quý III năm 2019 gửi Bộ Nội vụ để cân đối và tổng hợp báo cáo cấp có thẩm quyền.

l) Đề nghị các cơ quan ở Trung ương phối hợp với Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính xây dựng văn bản quy định chế độ tiền lương mới:

#### - Đề nghị Ban Tổ chức Trung ương:

+ Chủ trì, phối hợp với Đảng đoàn Quốc hội, Ban cán sự đảng Chính phủ và các cơ quan liên quan rà soát các chức danh, chức vụ lãnh đạo trong hệ thống chính trị từ Trung ương đến cơ sở và xây dựng Bảng phân loại chức vụ tương đương trong hệ thống chính trị báo cáo Bộ Chính trị xin ý kiến Ban Chấp hành Trung ương để làm căn cứ xây dựng bảng lương chức vụ; hoàn thành trong quý III năm 2019.

+ Chủ trì, phối hợp với các Ban của Đảng ở Trung ương, Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và cơ quan trung ương của các tổ chức chính trị - xã hội xây dựng bảng lương theo vị trí việc làm, chức danh và chức vụ lãnh đạo và phụ cấp ưu đãi theo nghề (nếu có) đối với cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị của Đảng, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị xã hội, hoàn thành trong quý III năm 2019 gửi Bộ Nội vụ để cân đối và tổng hợp báo cáo cấp có thẩm quyền.

+ Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng Quyết định của Ban Bí thư Trung ương Đảng quy định chế độ tiền lương mới đối với cán bộ, công chức, viên chức cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội (thay thế Quyết định số 128-QĐ/TW ngày 14 tháng 12 năm 2004 và các văn bản liên quan), hoàn thành trong quý III năm 2020.

- Đề nghị Ban Công tác đại biểu phối hợp với Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính và các cơ quan liên quan xây dựng bảng lương theo vị trí việc làm, chức danh và chức vụ lãnh đạo đối với cán bộ của các cơ quan của Quốc hội và Ủy ban

thường vụ Quốc hội, Tổng Thư ký Quốc hội, lãnh đạo Văn phòng Quốc hội trình cấp có thẩm quyền phê duyệt, hoàn thành trong quý III năm 2019, gửi Bộ Nội vụ để cân đối và tổng hợp báo cáo cấp có thẩm quyền.

- Đề nghị Văn phòng Quốc hội phối hợp với cơ quan liên quan xây dựng bảng lương theo vị trí việc làm, chức danh và chức vụ lãnh đạo đối với công chức, viên chức thuộc Văn phòng Quốc hội, hoàn thành trong quý III năm 2019, gửi Bộ Nội vụ để cân đối và tổng hợp báo cáo cấp có thẩm quyền.

- Đề nghị Ủy ban thường vụ Quốc hội giao các Ủy ban của Quốc hội chủ trì, phối hợp với Chính phủ, Tòa án nhân dân tối cao, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, Kiểm toán nhà nước và các cơ quan liên quan xây dựng Nghị quyết của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định chế độ tiền lương mới đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc các cơ quan của Quốc hội, Hội đồng nhân dân cấp tỉnh và cấp huyện, các chuyên ngành Tòa án, Kiểm sát và Kiểm toán (thay thế các Nghị quyết số 730/2004/NQ-UBTVQH11 ngày 30 tháng 9 năm 2004, Nghị quyết số 325/2016/UBTVQH14 ngày 19 tháng 12 năm 2016 và các văn bản liên quan), hoàn thành trong quý III năm 2020.

- Đề nghị Tòa án nhân dân tối cao xây dựng bảng lương theo vị trí việc làm, chức danh và chức vụ lãnh đạo và phụ cấp ưu đãi theo nghề (nếu có) đối với cán bộ, công chức, viên chức chuyên ngành tòa án; đồng thời kiến nghị sửa đổi hoặc thay thế các văn bản quy phạm pháp luật có quy định về chế độ tiền lương, hoàn thành trong quý III năm 2019 gửi Bộ Nội vụ để cân đối và tổng hợp báo cáo cấp có thẩm quyền.

- Đề nghị Viện kiểm sát nhân dân tối cao xây dựng bảng lương theo vị trí việc làm, chức danh và chức vụ lãnh đạo và phụ cấp ưu đãi theo nghề (nếu có) đối với cán bộ, công chức, viên chức chuyên ngành kiểm sát; đồng thời kiến nghị sửa đổi hoặc thay thế các văn bản quy phạm pháp luật có quy định về chế độ tiền lương, hoàn thành trong quý III năm 2019 gửi Bộ Nội vụ để cân đối và tổng hợp báo cáo cấp có thẩm quyền.

- Đề nghị kiểm toán Nhà nước xây dựng bảng lương theo vị trí việc làm, chức danh và chức vụ lãnh đạo và phụ cấp ưu đãi theo nghề (nếu có) đối với cán bộ, công chức, viên chức chuyên ngành kiểm toán nhà nước; đồng thời kiến nghị sửa đổi hoặc thay thế các văn bản quy phạm pháp luật có quy định về chế độ tiền lương, hoàn thành trong quý III năm 2019 gửi Bộ Nội vụ để cân đối và tổng hợp báo cáo cấp có thẩm quyền.

m) Các bộ, cơ quan ở trung ương:

Đề xuất và phối hợp với Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính và các cơ quan liên quan xây dựng bảng lương theo vị trí việc làm, chức danh và chức vụ lãnh đạo và phụ cấp ưu đãi theo nghề (nếu có) đối với viên chức chuyên ngành thuộc phạm vi quản lý gắn với sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế và

đổi mới cơ chế hoạt động, cơ chế tài chính của các đơn vị sự nghiệp công lập; đồng thời kiến nghị sửa đổi hoặc thay thế các văn bản quy phạm pháp luật có quy định về chế độ tiền lương, hoàn thành trong quý III năm 2019, gửi Bộ Nội vụ để cân đối và tổng hợp báo cáo cấp có thẩm quyền.

### 5. Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo phân công của Chính phủ, các bộ, cơ quan ngang bộ:

a) Khẩn trương rà soát trình cấp có thẩm quyền sửa đổi, hoàn thiện pháp luật về cán bộ, công chức, viên chức, lao động, doanh nghiệp, bảo hiểm xã hội và pháp luật có liên quan đến chính sách tiền lương trong khu vực công và khu vực doanh nghiệp; đẩy mạnh phân cấp, giao quyền tự chủ cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị trong việc tuyển dụng, sử dụng, đánh giá, bổ nhiệm, kỷ luật, trả lương và quản lý đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong doanh nghiệp để nâng cao năng suất, chất lượng và hiệu quả của cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp.

b) Hoàn thiện cơ chế thoả thuận về tiền lương trong doanh nghiệp thông qua việc thiết lập cơ chế đối thoại, thương lượng và thoả thuận giữa các chủ thể trong quan hệ lao động theo hướng công khai, minh bạch, dân chủ, bảo đảm hài hòa lợi ích của người lao động và người sử dụng lao động, tạo sự đồng thuận cao. Phát triển tổ chức và nâng cao chất lượng hoạt động của tổ chức công đoàn cơ sở, quản lý tốt việc thành lập và hoạt động của tổ chức đại diện người lao động.

c) Đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính sách tiền lương theo quy định của pháp luật trong doanh nghiệp, cơ quan, tổ chức, đơn vị của Đảng, Nhà nước và tổ chức chính trị - xã hội. Kiên quyết xử lý nghiêm các trường hợp cố tình né tránh, thực hiện không nghiêm túc hoặc không thực hiện nhiệm vụ được giao trong thực hiện cải cách chính sách tiền lương gắn với cải cách hành chính, sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế, tự chủ đối với đơn vị sự nghiệp công lập và vi phạm quy định của pháp luật về tiền lương.

## III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương theo chức năng, thẩm quyền, nhiệm vụ được giao chỉ đạo xây dựng, ban hành kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW khóa XII và Nghị quyết này của Chính phủ trong quý III năm 2018; tổ chức thực hiện kế hoạch hành động của bộ, ngành, địa phương; định kỳ trước ngày 30 tháng 11 hàng năm báo cáo tình hình triển khai thực hiện Nghị quyết gửi Bộ Nội vụ để tổng hợp, báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

2. Bộ Tư pháp chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng và đề xuất điều chỉnh chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2019 và các năm tiếp theo, trong đó lưu ý các luật, pháp lệnh cần được ban hành mới hoặc sửa đổi, bổ sung liên quan đến cải cách chính sách tiền lương.

### 3. Bộ Nội vụ

a) Theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Chương trình hành động; định kỳ vào tháng 12 hàng năm tổng hợp tiến độ triển khai, báo cáo và kiến nghị Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ các biện pháp cần thiết để bảo đảm thực hiện đồng bộ và có hiệu quả Chương trình hành động; bám sát các nội dung liên quan trong chương trình làm việc của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Quốc hội và Ủy ban thường vụ Quốc hội để thực hiện việc báo cáo theo quy định.

b) Phối hợp với cơ quan có thẩm quyền của Đảng, của Quốc hội, các tổ chức chính trị - xã hội trong việc triển khai có hiệu quả, đồng bộ các mục tiêu, nội dung, nhiệm vụ, giải pháp của Nghị quyết số 27-NQ/TW khóa XII.

4. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu thấy cần sửa đổi, bổ sung, các bộ, ngành, địa phương và các cơ quan liên quan gửi Bộ Nội vụ tổng hợp, báo cáo Chính phủ xem xét, quyết định./.





**Phụ lục**

**DANH MỤC ĐỀ ÁN, NHIỆM VỤ**

(Kèm theo Chương trình hành động của Chính phủ  
tại Nghị quyết số 10/NQ-CP ngày 16 tháng 8 năm 2018 của Chính phủ)

| TT | Tên Đề án, nhiệm vụ   | Cơ quan chủ trì           | Cơ quan phối hợp                                | Cấp trình     | Sản phẩm hoàn thành  | Thời gian hoàn thành   |
|----|---|---------------------------|---|---------------|--|--|
| I  | <b>Xây dựng và hoàn thiện hệ thống vị trí việc làm</b>  |                           |   |               |  |  |
| 1  | Rà soát, bổ sung, hoàn thiện hệ thống văn bản pháp lý về vị trí việc làm và các tiêu chí đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức gắn với từng vị trí việc làm để trình cấp có thẩm quyền ban hành hoặc ban hành theo thẩm quyền phù hợp với quy định của Đảng và của pháp luật về cán bộ, công chức, viên chức để làm căn cứ xây dựng và thực hiện chế độ tiền lương mới.                                    | Bộ Nội vụ                 | Ban Tổ chức Trung ương và các cơ quan liên quan | Chính phủ     | Luật, Nghị định, Thông tư  | Theo Nghị quyết số 08/NQ-CP ngày 24 tháng 01 năm 2018;         |
| 2  | Xây dựng và hoàn thiện danh mục vị trí việc làm, chức danh và chức vụ lãnh đạo, bản mô tả công việc, xác định cơ cấu công chức, viên chức và cơ cấu của các đối tượng trong lực lượng vũ trang, xác định khung năng lực theo từng vị trí việc làm, chức danh và chức vụ lãnh đạo, tinh giản biên chế theo chỉ tiêu đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt đối với các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý | Các bộ, ngành, địa phương | Bộ Nội vụ                                       | Gửi Bộ Nội vụ | Danh mục vị trí việc làm, chức danh và chức vụ lãnh đạo; bản mô tả công việc | Nghị quyết số 10/NQ-CP ngày 03 tháng 02 năm 2018 của Chính phủ |

| <b>II Thực hiện cải cách chính sách tiền lương theo mục tiêu của Nghị quyết số 27-NQ/TW khóa XII</b> |   |           |  |   |  |                    |
|--|---|-----------|--|---|--|--------------------|
| 1  | Xây dựng Nghị định của Chính phủ điều chỉnh mức lương cơ sở áp dụng đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang căn cứ Nghị quyết số 25/2016/QH14 ngày 09 tháng 11 năm 2016 và các Nghị quyết dự toán ngân sách nhà nước hằng năm của Quốc hội | Bộ Nội vụ | Bộ Tài chính   | Chính phủ                               | Nghị định  | Năm 2019, năm 2020 |
| 2  | Xây dựng văn bản quy định chế độ tiền lương mới theo nội dung cải cách của Đề án báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định trước khi giao các cơ quan của Đảng, Quốc hội và Chính phủ ban hành theo chức năng   | Bộ Nội vụ | Các cơ quan thành viên Ban Chỉ đạo Trung ương về cải cách chính sách tiền lương, bảo hiểm xã hội và ưu đãi người có công | Ban cán sự đảng Chính phủ, Bộ Chính trị | Nghị quyết của Ủy ban thường vụ Quốc hội; Quyết định của Ban Bí thư; Nghị định của Chính phủ | Quý II năm 2020    |
| 3  | Xây dựng Nghị định quy định chế độ tiền lương mới đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang (thay thế Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2004 và các văn bản liên quan)  | Bộ Nội vụ | Các bộ, cơ quan liên quan  | Chính phủ                               | Nghị định  | Quý III năm 2020   |
| 4  | Xây dựng các văn bản hướng dẫn và tập huấn hướng dẫn thực hiện chuyển xếp lương cũ sang lương mới,....  | Bộ Nội vụ | Các bộ, cơ quan liên quan  | Chính phủ                               | Thông tư   | Quý IV năm 2020    |

|   |   |   |   |           |  |                                    |
|---|---|---|---|-----------|--|------------------------------------|
| 5 | Nghiên cứu xây dựng bộ chỉ số và cơ chế báo cáo định kỳ, công khai, minh bạch thông tin, số liệu về tổ chức bộ máy nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, các khoản chi tiền lương trong khu vực công. Xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về đối tượng và tiền lương của cán bộ, công chức, viên chức, bảo đảm liên thông, tích hợp với các cơ sở dữ liệu quốc gia khác có liên quan | Bộ Nội vụ   | Các bộ, cơ quan liên quan                 | Chính phủ | Cơ sở dữ liệu quốc gia                       | Quý IV năm 2020                    |
| 6 | Điều chỉnh mức lương tối thiểu vùng phù hợp tình hình phát triển kinh tế - xã hội, khả năng chi trả của doanh nghiệp để đến năm 2020 mức lương tối thiểu bảo đảm mức sống tối thiểu của người lao động và gia đình họ; từ năm 2021 điều chỉnh đặt trong mối quan hệ với các yếu tố của thị trường lao động và phát triển kinh tế - xã hội                                       |   |   |           |  |                                    |
| a | Xác định mức sống tối thiểu của người lao động và gia đình người lao động   | Hội đồng tiền lương quốc gia                                      | Tổng cục Thống kê (Bộ Kế hoạch và Đầu tư) | Chính phủ | Báo cáo                                      | 5 năm một lần, bắt đầu từ năm 2019 |
| b | Xác định phương án điều chỉnh mức lương tối thiểu năm 2019 và năm 2020  | Hội đồng tiền lương quốc gia, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội | Bộ Tư pháp và cơ quan liên quan           | Chính phủ | Báo cáo khuyến nghị, Nghị định của Chính phủ | Quý III hàng năm (2019 và 2020)    |

|   |  |  |                                 |                                      |   |                                |
|---|--|--|---------------------------------|--------------------------------------|---|--------------------------------|
| c | Chính phủ hoặc Thủ tướng Chính phủ (theo thẩm quyền quy định trong Bộ luật lao động sửa đổi) công bố mức lương tối thiểu vùng theo tháng | Hội đồng tiền lương quốc gia khuyến nghị, Bộ Lao động - Thương binh và xã hội trình Chính phủ (hoặc Thủ tướng Chính phủ) | Bộ Tư pháp và cơ quan liên quan | Chính phủ (hoặc Thủ tướng Chính phủ) | Báo cáo khuyến nghị của Hội đồng tiền lương quốc gia, Nghị định của Chính phủ (hoặc Quyết định của Thủ tướng Chính phủ) | Quý III hàng năm (từ năm 2021) |
| d | Chính phủ hoặc Thủ tướng Chính phủ (theo thẩm quyền quy định trong Bộ luật lao động sửa đổi) công bố mức lương tối thiểu vùng theo giờ   | Hội đồng tiền lương quốc gia khuyến nghị, Bộ Lao động - Thương binh và xã hội trình Chính phủ (hoặc Thủ tướng Chính phủ) | Bộ Tư pháp và cơ quan liên quan | Chính phủ (hoặc Thủ tướng Chính phủ) | Báo cáo khuyến nghị của Hội đồng tiền lương quốc gia, Nghị định của Chính phủ (hoặc Quyết định của Thủ tướng Chính phủ) | Quý III hàng năm (từ năm 2021) |

|   |   |                                     |  |                     |                          |  |
|---|---|-------------------------------------|--|---------------------|--------------------------|--|
| 7 | Thí điểm quản lý lao động, tiền lương đối với doanh nghiệp nhà nước theo các nội dung của Đề án   |                                     |  |                     |                          |  |
| a | Nghị định thực hiện thí điểm quản lý lao động, tiền lương, tiền thưởng đối với người lao động và người quản lý một số Tập đoàn kinh tế, Tổng công ty nhà nước   | Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội | Bộ, ngành có liên quan                           | Chính phủ           | Nghị định                | Quý I<br>năm 2019                                      |
| b | Tổng kết thực hiện thí điểm quản lý lao động, tiền lương, tiền thưởng đối với người lao động và người quản lý một số Tập đoàn kinh tế, Tổng công ty nhà nước  | Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội | Bộ, ngành có liên quan                           | Thủ tướng Chính phủ | Báo cáo                  | Sau khi kết thúc thí điểm theo Nghị định của Chính phủ |
| 8 | Hoàn thiện chính sách tiền lương tối thiểu vùng theo tháng và theo giờ; Kiện toàn Hội đồng Tiền lương quốc gia; Hoàn thiện cơ chế quản lý tiền lương bảo đảm Nhà nước không can thiệp trực tiếp vào chính sách tiền lương của doanh nghiệp; Quản lý tốt việc thành lập và hoạt động của tổ chức đại diện người lao động                             |                                     |  |                     |                          |  |
| a | Rà soát sửa đổi, bổ sung các quy định về tiền lương tối thiểu vùng theo tháng và theo giờ; Hội đồng Tiền lương quốc gia; cơ chế quản lý tiền lương bảo đảm Nhà nước không can thiệp trực tiếp vào chính sách tiền lương của doanh nghiệp; các quy định về thành lập và hoạt động của tổ chức đại diện người lao động trong Bộ luật lao động sửa đổi | Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội | Các bộ, ngành, địa phương, hiệp hội doanh nghiệp | Quốc hội            | Bộ luật lao động sửa đổi | Theo tiến độ xây dựng Bộ luật lao động sửa đổi         |

|   |  |                                     |  |                     |   |  |
|---|--|-------------------------------------|--|---------------------|---|--|
| b | Kiện toàn chức năng, nhiệm vụ, thành phần, cơ cấu tổ chức của Hội đồng Tiền lương quốc gia   | Bộ Lao động - Thương binh và xã hội | Các bộ, ngành, địa phương, hiệp hội doanh nghiệp | Thủ tướng Chính phủ | Quyết định  | Sau khi Quốc hội thông qua Bộ luật lao động sửa đổi  |
| c | Nghị định quy định chi tiết Bộ luật lao động sửa đổi về thành lập và hoạt động của tổ chức đại diện người lao động   | Bộ Lao động - Thương binh và xã hội | Các bộ, ngành                                    | Chính phủ           | Nghị định   | Sau khi Quốc hội thông qua Bộ luật lao động sửa đổi  |
| d | Rà soát sửa đổi, bổ sung Luật bảo hiểm xã hội về việc đóng, hưởng bảo hiểm xã hội khi thực hiện mức lương tối thiểu theo giờ   | Bộ Lao động - Thương binh và xã hội | Các bộ, ngành, địa phương, hiệp hội doanh nghiệp | Quốc hội            | Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật bảo hiểm xã hội năm 2014 | Cùng với kế hoạch triển khai Nghị quyết số 28-NQ/TW về cải cách chính sách bảo hiểm xã hội |
| 9 | Thực hiện khoán chi phí tiền lương gắn với nhiệm vụ sản xuất kinh doanh. Tính đúng, tính đủ chi phí tiền lương vào chi phí, đơn giá sản phẩm, dịch vụ công ích. Phân định rõ tiền lương của người đại diện vốn nhà nước với tiền lương của ban điều hành theo nguyên tắc ai thuê, bồ nhiệm thì đánh giá và trả lương |                                     |  |                     |   |  |
| a | Nghị định về quản lý lao động, tiền lương, tiền thưởng đối với người lao động (bao gồm cả ban điều hành doanh nghiệp) trong doanh nghiệp nhà nước  | Bộ Lao động - Thương binh và xã hội | Bộ Tư pháp và cơ quan liên quan                  | Chính phủ           | Nghị định của Chính phủ   | Năm 2021   |

|    |   |   |  |           |  |                |
|----|---|---|--|-----------|--|----------------|
| b  | Nghị định về quản lý tiền lương, tiền thưởng đối với người đại diện chủ sở hữu vốn nhà nước trong doanh nghiệp nhà nước   | Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội   | Bộ Tư pháp và cơ quan liên quan                  | Chính phủ | Nghị định của Chính phủ  | Năm 2021       |
| c  | Nghị định quy định việc xác định chi phí tiền lương trong đơn giá sản phẩm, dịch vụ công ích  | Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội   | Bộ Tài chính và cơ quan liên quan                | Chính phủ | Nghị định của Chính phủ  | Năm 2021       |
| d  | Rà soát sửa đổi Luật doanh nghiệp năm 2015, Luật quản lý vốn tài sản nhà nước năm 2015 theo hướng doanh nghiệp nhà nước gồm doanh nghiệp 100% vốn nhà nước và doanh nghiệp có vốn chi phối của nhà nước; không coi người quản lý doanh nghiệp nhà nước là cán bộ, công chức nhà nước; người đại diện vốn nhà nước hưởng lương theo mức độ thực hiện nhiệm vụ được chủ sở hữu giao | Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì sửa đổi Luật doanh nghiệp; Bộ Tài chính chủ trì sửa đổi Luật quản lý vốn tài sản nhà nước | Các bộ, ngành, địa phương, hiệp hội doanh nghiệp | Quốc hội  | Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật doanh nghiệp; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật quản lý vốn tài sản nhà nước | Trước năm 2021 |
| đ  | Rà soát sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế thu nhập cá nhân (theo hướng điều chỉnh tăng mức thuế suất đối với người có thu nhập quá cao)  | Bộ Tài chính  | Bộ Tư pháp và cơ quan liên quan                  | Quốc hội  | Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế thu nhập cá nhân  | Trước năm 2021 |
| 10 | Thực hiện giao khoán, nhiệm vụ sản xuất kinh doanh gắn với kết quả, hiệu quả quản lý và sử dụng vốn nhà nước của doanh nghiệp nhà nước; từng bước tiến tới trả lương cho hội đồng thành viên, kiểm soát viên từ lợi nhuận sau thuế  |   |  |           |  |                |

|    |  |                                     |  |               |  |                  |
|----|--|-------------------------------------|--|---------------|--|------------------|
| a  | Nghị định về quản lý lao động, tiền lương, tiền thưởng đối với người lao động (bao gồm cả ban điều hành doanh nghiệp) gắn với việc giao khoán nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, kết quả, hiệu quả quản lý và sử dụng vốn nhà nước  | Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội | Bộ Tư pháp và cơ quan liên quan                  | Chính phủ     | Nghị định của Chính phủ                                      | Năm 2030         |
| b  | Nghị định quy định về tiền lương, tiền thưởng đối với hội đồng thành viên, kiểm soát viên (tù lợi nhuận sau thuế)  | Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội | Bộ Tư pháp và cơ quan liên quan                  | Chính phủ     | Nghị định của Chính phủ                                      | Năm 2030         |
| c  | Rà soát sửa đổi Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp (để trích một phần lợi nhuận sau thuế trả lương cho hội đồng thành viên, kiểm soát viên)   | Bộ Tài chính                        | Bộ Tư pháp và cơ quan liên quan                  | Quốc hội      | Luật sửa đổi một số điều của Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp | Trước năm 2021   |
| 11 | Đề xuất và phối hợp xây dựng bảng lương theo vị trí việc làm, chức danh và chức vụ lãnh đạo và phụ cấp ưu đãi theo nghề (nếu có) đối với viên chức chuyên ngành thuộc phạm vi quản lý gắn với sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế và đổi mới cơ chế hoạt động, cơ chế tài chính của các đơn vị sự nghiệp công lập | Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội | Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính và các cơ quan liên quan | Gửi Bộ Nội vụ | Báo cáo  | Quý III năm 2019 |

|    |   |                           |  |                   |                     |                  |
|----|---|---------------------------|--|-------------------|---------------------|------------------|
| 12 | Xây dựng các văn bản quy định về cơ chế quản lý tiền lương và thu nhập theo các nội dung nêu tại tiết đ điểm 3.1 khoản 3 mục II và các giải pháp tài chính nêu tại khoản 4 mục III của Nghị quyết số 27-NQ/TW khóa XII  | Bộ Tài chính              | Các bộ, cơ quan liên quan                        | Cấp có thẩm quyền | Nghị định, Thông tư | Quý IV năm 2018  |
| 13 | Đề xuất và phối hợp xây dựng bảng lương theo vị trí việc làm, chức danh và chức vụ lãnh đạo và phụ cấp ưu đãi theo nghề (nếu có) đối với công chức, viên chức chuyên ngành thuộc phạm vi quản lý  | Bộ Tài chính              | Bộ Nội vụ và các cơ quan liên quan               | Gửi Bộ Nội vụ     | Báo cáo             | Quý III năm 2019 |
| 14 | Công bố mức sống tối thiểu hằng năm để làm căn cứ xác định mức lương tối thiểu và khuyến nghị các định hướng chính sách tiền lương; tăng cường điều tra, công bố định kỳ thông tin, số liệu về tiền lương và thu nhập của cả khu vực công và khu vực doanh nghiệp.  | Bộ Kế hoạch và Đầu tư     | Các bộ và cơ quan liên quan                      | Chính phủ         | Thông tin thống kê  | Hằng năm         |
| 15 | Đề xuất và phối hợp xây dựng 3 bảng lương đối với lực lượng vũ trang, gồm: 1 bảng lương sĩ quan quân đội, sĩ quan, hạ sĩ quan nghiệp vụ công an (theo chức vụ, chức danh và cấp bậc quân hàm hoặc cấp hàm); 1 bảng lương quân nhân chuyên nghiệp, chuyên môn kỹ thuật công an và 1 bảng lương công nhân quốc phòng, công nhân công an và phụ cấp đặc thù đối với lực lượng vũ trang | Bộ Quốc phòng, Bộ Công an | Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính và các cơ quan liên quan | Gửi Bộ Nội vụ     | Báo cáo             | Quý III năm 2019 |

|    |  |                             |   |                  |         |                     |
|----|--|-----------------------------|---|------------------|---------|---------------------|
| 16 | Đề xuất và phối hợp xây dựng bảng lương theo vị trí việc làm, chức danh và chức vụ lãnh đạo và phụ cấp ưu đãi theo nghề (nếu có) đối với viên chức chuyên ngành thuộc phạm vi quản lý gắn với sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế và đổi mới cơ chế hoạt động, cơ chế tài chính của các đơn vị sự nghiệp công lập | Bộ Giáo dục và<br>Đào tạo   | Bộ Nội vụ, Bộ<br>Tài chính và<br>các cơ quan<br>liên quan | Gửi Bộ Nội<br>vụ | Báo cáo | Quý III<br>năm 2019 |
| 17 | Đề xuất và phối hợp xây dựng bảng lương theo vị trí việc làm, chức danh và chức vụ lãnh đạo và phụ cấp ưu đãi theo nghề (nếu có) đối với viên chức chuyên ngành thuộc phạm vi quản lý gắn với sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế và đổi mới cơ chế hoạt động, cơ chế tài chính của các đơn vị sự nghiệp công lập | Bộ Y tế                     | Bộ Nội vụ, Bộ<br>Tài chính và<br>các cơ quan<br>liên quan | Gửi Bộ Nội<br>vụ | Báo cáo | Quý III<br>năm 2019 |
| 18 | Đề xuất và phối hợp xây dựng bảng lương theo vị trí việc làm, chức danh và chức vụ lãnh đạo và phụ cấp ưu đãi theo nghề (nếu có) đối với viên chức chuyên ngành thuộc phạm vi quản lý gắn với sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế và đổi mới cơ chế hoạt động, cơ chế tài chính của các đơn vị sự nghiệp công lập | Bộ Khoa học và<br>Công nghệ | Bộ Nội vụ, Bộ<br>Tài chính và<br>các cơ quan<br>liên quan | Gửi Bộ Nội<br>vụ | Báo cáo | Quý III<br>năm 2019 |

|    |  |                                 |  |  |         |                  |
|----|--|---------------------------------|--|--|---------|------------------|
| 19 | Đề xuất và phối hợp xây dựng bảng lương theo vị trí việc làm, chức danh và chức vụ lãnh đạo và phụ cấp ưu đãi theo nghề (nếu có) đối với viên chức chuyên ngành thuộc phạm vi quản lý gắn với sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế và đổi mới cơ chế hoạt động, cơ chế tài chính của các đơn vị sự nghiệp công lập | Bộ Thông tin và Truyền thông    | Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính và các cơ quan liên quan                       | Gửi Bộ Nội vụ                          | Báo cáo | Quý III năm 2019 |
| 20 | Đề xuất và phối hợp xây dựng bảng lương theo vị trí việc làm, chức danh và chức vụ lãnh đạo và phụ cấp ưu đãi theo nghề (nếu có) đối với viên chức chuyên ngành thuộc phạm vi quản lý gắn với sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế và đổi mới cơ chế hoạt động, cơ chế tài chính của các đơn vị sự nghiệp công lập | Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch | Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính và các cơ quan liên quan                       | Gửi Bộ Nội vụ                          | Báo cáo | Quý III năm 2019 |
| 21 | Đề nghị các cơ quan ở trung ương phối hợp với Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính xây dựng văn bản quy định chế độ tiền lương mới  |                                 |  |  |         |                  |
| a  | Rà soát các chức danh, chức vụ lãnh đạo trong hệ thống chính trị từ trung ương đến cơ sở và xây dựng Bảng phân loại chức vụ tương đương trong hệ thống chính trị báo cáo Bộ Chính trị xin ý kiến Ban chấp hành Trung ương để làm căn cứ xây dựng bảng lương chức vụ  | Ban Tổ chức Trung ương          | Đảng đoàn Quốc hội, Ban cán sự đảng Chính phủ và các cơ quan liên quan | Bộ Chính trị, Ban Chấp hành Trung ương | Đề án   | Quý III năm 2019 |

|   |  |                        |  |                            |   |                  |
|---|--|------------------------|--|----------------------------|---|------------------|
| b | Xây dựng bảng lương theo vị trí việc làm, chức danh và chức vụ lãnh đạo và phụ cấp ưu đãi theo nghề (nếu có) đối với cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị của Đảng, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị xã hội                               | Ban Tổ chức Trung ương | Các Ban của Đảng ở trung ương, Ủy ban trung ương, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Cơ quan trung ương của các tổ chức chính trị - xã hội | Gửi Bộ Nội vụ              | Báo cáo                                   | Quý III năm 2019 |
| c | Xây dựng Quyết định của Ban Bí thư Trung ương Đảng quy định chế độ tiền lương mới đối với cán bộ, công chức, viên chức cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội (thay thế Quyết định số 128-QĐ/TW ngày 14 tháng 12 năm 2004 và các văn bản liên quan) | Ban Tổ chức Trung ương | Các cơ quan liên quan  | Ban Bí thư Trung ương Đảng | Quyết định của Ban Bí thư Trung ương Đảng | Quý III năm 2020 |
| d | Xây dựng bảng lương theo vị trí việc làm, chức danh và chức vụ lãnh đạo đối với cán bộ của các cơ quan của Quốc hội và Ủy ban thường vụ Quốc hội, Tổng Thư ký Quốc hội, lãnh đạo Văn phòng Quốc hội  | Ban Công tác đại biểu  | Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính và các cơ quan liên quan   | Gửi Bộ Nội vụ              | Báo cáo                                   | Quý III năm 2019 |

|   |  |                                |   |                           |  |                  |
|---|--|--------------------------------|---|---------------------------|--|------------------|
| d | Xây dựng bảng lương theo vị trí việc làm, chức danh và chức vụ lãnh đạo đối với công chức, viên chức thuộc Văn phòng Quốc hội  | Văn phòng Quốc hội             | Các cơ quan liên quan   | Gửi Bộ Nội vụ             | Báo cáo                                  | Quý III năm 2019 |
| e | Xây dựng Nghị quyết của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định chế độ tiền lương mới đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc các cơ quan của Quốc hội, Hội đồng nhân dân cấp tỉnh và cấp huyện, các chuyên ngành Tòa án, Kiểm sát và Kiểm toán (thay thế các Nghị quyết số 730/2004/NQ-UBTVQH11 ngày 30 tháng 9 năm 2004, Nghị quyết số 325/2016/UBTVQH14 ngày 19 tháng 12 năm 2016 và các văn bản liên quan) | Các Ủy ban của Quốc hội        | Chính phủ, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Kiểm toán nhà nước và các cơ quan liên quan | Ủy ban thường vụ Quốc hội | Nghị quyết của Ủy ban thường vụ Quốc hội | Quý III năm 2020 |
| g | Xây dựng bảng lương theo vị trí việc làm, chức danh và chức vụ lãnh đạo và phụ cấp ưu đãi theo nghề (nếu có) đối với cán bộ, công chức, viên chức chuyên ngành tòa án, gửi Bộ Nội vụ để cân đối và tổng hợp báo cáo cấp có thẩm quyền  | Tòa án nhân dân tối cao        |   | Gửi Bộ Nội vụ             | Báo cáo                                  | Quý III năm 2019 |
| h | Xây dựng bảng lương theo vị trí việc làm, chức danh và chức vụ lãnh đạo và phụ cấp ưu đãi theo nghề (nếu có) đối với cán bộ, công chức, viên chức chuyên ngành kiểm sát, gửi Bộ Nội vụ để cân đối và tổng hợp báo cáo cấp có thẩm quyền  | Viện Kiểm sát nhân dân tối cao |   | Gửi Bộ Nội vụ             | Báo cáo                                  | Quý III năm 2019 |

|    |  |                              |  |               |         |                  |
|----|--|------------------------------|--|---------------|---------|------------------|
| i  | Xây dựng bảng lương theo vị trí việc làm, chức danh và chức vụ lãnh đạo và phụ cấp ưu đãi theo nghề (nếu có) đối với cán bộ, công chức, viên chức chuyên ngành kiểm toán nhà nước, gửi Bộ Nội vụ để cân đối và tổng hợp báo cáo cấp có thẩm quyền  | Kiểm toán nhà nước           |  | Gửi Bộ Nội vụ | Báo cáo | Quý III năm 2019 |
| 22 | Đề xuất và phối hợp xây dựng bảng lương theo vị trí việc làm, chức danh và chức vụ lãnh đạo và phụ cấp ưu đãi theo nghề (nếu có) đối với viên chức chuyên ngành thuộc phạm vi quản lý gắn với sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế và đổi mới cơ chế hoạt động, cơ chế tài chính của các đơn vị sự nghiệp công lập | Các bộ, cơ quan ở trung ương | Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính và các cơ quan liên quan | Gửi Bộ Nội vụ | Báo cáo | Quý III năm 2019 |